

Bản án số: 19/2025/HS - PT
Ngày 28 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

Các Thẩm phán:

Bà Từ Thị Hải Dương

Ông Nguyễn Văn Dương

- Ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kiều Oanh – Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 25/2025/TLPT – HS ngày 24 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo [Mai Tất T](#), do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS - ST ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo bị kháng nghị: [Mai Tất T](#), sinh ngày 12 tháng 12 năm 2005 tại Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: [Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình](#); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông [Mai Văn T1](#) và bà [Lê Thị H](#); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2021, bị [Công an xã H, huyện Q](#) xử phạt cảnh cáo về vi phạm quy định về trật tự công cộng. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có đại diện hợp pháp của bị hại [Hoàng Thị L](#) (đã chết) là bà [Trương Thị S](#), bà [Trương Thị M](#), ông [Trương Văn L1](#), bà [Trương Thị L2](#); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông [Mai Văn T1](#), bà [Lê Thị H](#), người đại diện hợp pháp của cháu [Nguyễn Hữu T2](#) là ông [Nguyễn Hữu T3](#) nhưng Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình không liên quan đến những người này nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/01/2024 [Mai Tất T](#), không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS: 73G1-184.06 đi đến Km17+500m đường tỉnh lộ 569 thuộc địa phận [thôn C, xã H, Quảng Ninh, Quảng Bình](#), do trời mưa thiếu quan sát bị cáo [T](#) đã gây tai nạn làm bà [Hoàng Thị L](#) đang đi giữa đường cùng chiều tử vong, bị cáo bị thương, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh đã quyết định: Tuyên bố bị cáo [Mai Tất T](#) phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo [Mai Tất T](#) 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Ngoài ra bản án còn tuyên giao bị cáo cho [UBND xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình](#) giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo; xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình ban hành Kháng nghị số 405/QĐ – VKSQB đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS - ST ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt tù nhưng không cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo [Mai Tất T](#) thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo xin được hưởng án treo để có điều kiện chữa bệnh.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng điểm s, b khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38, điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015; giữ nguyên quyết định kháng nghị và đề nghị xử phạt bị cáo [Mai Tất T](#) từ 12 đến 18 tháng tù; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ngày 16 tháng 01 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xét xử sơ thẩm và ban hành Bản án số 03/2025/HS – ST. Ngày 14 tháng 02 năm 2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình ban hành quyết định

kháng nghị số 405/QĐ – VKSQB. Quyết định kháng nghị làm trong hạn luật định và đúng quy định tại Điều 336 và khoản 1 Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo [Mai Tất T](#) thừa nhận, sau khi uống bia khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/01/2024 bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng đã điều khiển xe mô tô BKS: 73G1-184.06 đi đến Km17+500m đường tỉnh lộ 569 thuộc địa phận [thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình](#); lúc này trời mưa, do thiếu quan sát nên bị cáo đã gây tai nạn làm bà [Hoàng Thị L](#) đang đi giữa đường cùng chiều đi của bị cáo tử vong, bị có bị thương, xe mô tô bị hư hỏng.

[3] Lời khai nhận của bị cáo [T](#) tại phiên tòa phiên tòa phúc thẩm đúng với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo [Mai Tất T](#) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

[4] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo [Thành hình P](#) tù cho hưởng án treo không đúng quy định, thấy: Bị cáo [Mai Tất T](#) điều khiển xe mô tô khi nồng độ cồn 42,8 mmol/L trong máu, không có giấy phép lái xe theo quy định; gây tai nạn làm bà [Hoàng Thị L](#) đi giữa đường tử vong, bị cáo bị thương, xe mô tô bị hư hỏng. Như vậy bị cáo [T](#) đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là tội phạm nghiêm trọng, mặt khác năm 2021 bị cáo [T](#) bị [Công an xã H](#) xử phạt cảnh cáo do vi phạm quy định về trật tự công cộng; hành vi này không còn xác định là tiền sự nữa. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/VGHN – TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án án treo thì việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo [Mai Tất T](#) 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là không đúng quy định; do đó kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình về nội dung này là có căn cứ cần chấp nhận.

[5] Đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo [T](#), thấy: Trong vụ án này bị cáo [T](#) phạm tội nghiêm trọng, tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cụ thể: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả cho người bị hại, được đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; khi phạm tội bị cáo mới 18 tuổi 21 ngày, hiện tại sức khỏe của bị cáo không đảm bảo, đang điều trị vết thương do các di chứng vụ việc tai nạn năm 2024.

Do đó, cần chấp kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa để áp dụng điểm s, b khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38, điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo [Mai Tất T](#) từ 12 đến 18 tháng tù là phù hợp.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Bị cáo [Mai Tất T](#) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 336, khoản 1 Điều 337, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng điểm s, b khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38, điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Chấp nhận quyết định kháng nghị số 405/QĐ – VKSQB ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đối với hình phạt của bị cáo [Mai Tất T](#) tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS - ST ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

2. Xử phạt bị cáo [Mai Tất T](#) 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án; về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bị cáo [Mai Tất T](#) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 28/3/2025

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh (P3);
- TAND huyện Quảng Ninh;
- CCTHADS huyện Quảng Ninh;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa

